TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2026/HNGĐ-ST
Ngày 14 tháng 01 năm 2026
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư, bà Lý Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Lan Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La *tham gia phiên tòa*:

Ông Vừ Bả Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 86/2025/TLST - HNGĐ ngày 05/11/2025 về việc Ly hôn - Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 12/12/2025; Quyết định hoãn phiên toà số: 29/2026/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tòng Thị H - Sinh năm 2000. Nơi cư trú: Tiểu khu 1, xã Q, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Vì Văn T - Sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tiểu khu 1, xã Q, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 03/11/2025 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện lời khai nguyên đơn chị Tòng Thị H như sau:

Chị và anh Vì Văn T kết hôn từ ngày 25/9/2020, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai (nay là Uỷ ban nhân dân xã Quỳnh Nhai), tỉnh Sơn La. Chị và anh T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc được ba năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, đến tháng 9/2023 thì vợ chồng ly thân cho đến nay, hiện nay không còn quan tâm đến nhau, chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn anh Toàn.

Về con chung: Chị và anh T có hai con chung là Vì Thị Thảo N, sinh ngày 10/5/2017 và Vì Thị Trâm A, sinh ngày 10/9/2020. Hiện nay hai con đang ở với anh Toàn do nhà chồng không cho chị được nuôi con. Chị đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vì Thị Thảo N và để anh T trực tiếp nuôi dưỡng con Vì Thị Trâm A. Chị đề nghị không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không yêu cầu giải quyết.

Trong bản tự khai ngày 14/11/2025 anh Vì Văn T trình bày như sau:

Anh và chị Tòng Thị H kết hôn từ ngày 25/9/2020, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai (nay là Uỷ ban nhân dân xã Quỳnh Nhai), tỉnh Sơn La. Anh và chị Hkết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn chung sống với nhau không có mâu thuẫn, đến ngày 29/9/2023 thì vợ chồng có mâu thuẫn cãi nhau do chị H muốn đi uống rượu mà anh không cho rồi chị H bỏ đi và vợ chồng ly thân từ ngày đó cho đến nay, chị H yêu cầu ly hôn, anh không nhất trí ly hôn vì còn tình cảm.

Về con chung: Anh và chị H có hai con chung là Vì Thị Thảo N, sinh ngày 10/5/2017 và Vì Thị Trâm A, sinh ngày 10/9/2020. Hiện nay hai con đang ở với anh. Anh nhất trí với ý kiến của chị H về nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh , xác định được: Chị Tòng Thị H và anh Vì Văn T là vợ chồng cư trú tại tiểu khu 1, xã Q, tỉnh Sơn La. Nguyên nhân mâu thuẫn gia đình chị H và anh T thì chính quyền địa phương không nắm được, hiện tại chị H và anh T đã sống ly thân được một thời gian.

Tại Biên bản ghi ý kiến cháu Vì Thị Thảo N, sinh ngày 10/5/2017: Cháu nguyện vọng muốn ở với mẹ cháu là chị Tòng Thị H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La tại phiên toà: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật. Quan điểm giải quyết vụ án:

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tòng Thị đối với anh Vì Văn T. Xử cho chị Tòng Thị H ly hôn anh Vì Văn T.

Về con chung: Giao cháu Vì Thị Thảo N, sinh ngày 10/5/2017 cho chị Tòng Thị H và giao cháu Vì Thị Trâm A, sinh ngày 10/9/2020 cho anh Vì Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị H và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T khai không có, không yêu cầu giải quyết. Do vậy không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Chị Tòng Thị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Tòng Thị H khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh Vì Văn T nên xác định quan hệ pháp luật là vụ án Ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Vì Văn T cư trú tại xã Q, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thủ tục hoà giải: Nguyên đơn có đơn đề nghị không hoà giải, do vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa; Bị đơn đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ theo quy định nhưng không có mặt, nên xác định bị đơn không hợp tác để giải quyết vụ án. Do vậy, việc xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị H và anh Vì Văn T kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai (nay là Uỷ ban nhân dân xã Quỳnh Nhai), tỉnh Sơn La vào ngày 25/9/2020. Căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Tòng Thị H và anh Vì Văn T là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy, cuộc sống hôn nhân giữa chị Tòng Thị H và anh Vì Văn T có mâu thuẫn, hiện nay anh chị không còn tồn tại cuộc sống chung và không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Căn cứ vào Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình, xét thấy tình trạng hôn nhân của chị H và anh T đã

mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho chị H ly hôn anh T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh T có hai con chung là Vì Thị Thảo N, sinh ngày 10/5/2017 và Vì Thị Trâm A, sinh ngày 10/9/2020. Chị H và anh T đều nhất trí để chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vì Thị Thảo N và để anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vì Thị Trâm A, đồng nhất với ý kiến của con Vì Thị Thảo N muốn ở với mẹ. Do vậy, cần chấp nhận ý kiến của các đương sự, giao cháu Vì Thị Thảo N, sinh ngày 10/5/2017 cho chị Tòng Thị H và giao cháu Vì Thị Trâm A, sinh ngày 10/9/2020 cho anh Vì Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 16/5/2025 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T khai không có, không yêu cầu giải quyết. Do vậy không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch trong vụ án ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Tòng Thị H đối với anh Vì Văn T.

Xử cho chị Tòng Thị H ly hôn anh Vì Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Tòng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vì Thị Thảo N, sinh ngày 10/5/2017 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Giao cho anh Vì Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Vì Thị Trâm A, sinh ngày 10/9/2020 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về án phí: Chị Tòng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Sơn La theo biên lai thu số: 0000669 ngày 05/11/2025.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Tòng Thị H và anh Vì Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2 - Sơn La;
- THADS khu vực 2 - Sơn La;
- Các đương sự;
- UBND xã Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La;
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Bá Toàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đặng Xuân Tư	**Lý Thị Vinh**	**Phạm Bá Toàn**